TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2017/DS-ST
Ngày: 28-8-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Gấm;

2. Bà Nguyễn Ngọc Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đình Đông Quân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Ngân, Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 377/2017/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2017/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Chị Lê Thị Bé L, sinh năm 1993; địa chỉ: 50/9 khu phố Đ, phường V, thị xã T, tỉnh B, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ngày 10/5/2017), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1973; địa chỉ: 110/A tổ 9, khu phố B, phường B, thị xã D, tỉnh B, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 10/5/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là chị Lê Thị Bé L trình bày:

Ngày 04/9/2014, chị Nguyễn Thị Kiều O và Ngân hàng TMCP V (gọi tắt Ngân hàng) ký đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20140903 – 500002

- 0143 vay số tiền 33.986.332đồng, lãi suất 4.59%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, trả chậm trong vòng 19 tháng, 18 tháng đầu mỗi tháng trả 2.720.000đồng, tháng cuối cùng trả 2.692.000đ, thanh toán vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 05/10/2014.

Thực hiện hợp đồng, chị Nguyễn Thị Kiều O đã thanh toán được 05 lần với số tiền 23.600.000đồng. Kể từ ngày 30/12/2016, chị Nguyễn Thị Kiều O không thanh toán cho ngân hàng theo thỏa thuận. Tính đến ngày khởi kiện, chị Nguyễn Thị Kiều O còn nợ Ngân hàng số tiền 28.052.000đồng; trong đó: tiền nợ gốc 17.628.740đồng; tiền nợ lãi 10.423.260đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu chị Nguyễn Thị Kiều O phải trả số nợ trên.

Tại bản tự khai ngày 28/8/2017, chị Nguyễn Thị Kiều O trình bày:

Chị Nguyễn Thị Kiều O thống nhất với nội dung trình bày của người đại diện hợp pháp của Ngân hàng về nội dung hợp đồng tín dụng, số tiền vay, quá trình trả nợ, số tiền còn nợ. Tuy nhiên, chị Nguyễn Thị Kiều O gặp khó khăn về kinh tế nên đã không thanh toán cho Ngân hàng theo đúng thỏa thuận. Nay chị Nguyễn Thị Kiều O đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ là 28.052.000đồng; trong đó: tiền nợ gốc 17.628.740đồng; tiền nợ lãi 10.423.260đồng, nhưng do hoàn cảnh khó khăn, chị xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Kiều O là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Tòa án nhận định:

[1] Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Kiều O có địa chỉ tại 110/A tổ 9, khu phố B, phường B, thị xã D, tỉnh B phải trả số tiền nợ 28.052.000đồng phát sinh từ đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 04/9/2014. Vì vậy, đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015 thì "*Thời hiệu khởi kiện….tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*". Từ ngày 30/12/2016, chị Nguyễn Thị Kiều O không thanh toán

tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày 20/6/2017, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Xét "Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng" số 20140903 – 500002 - 0143 ngày 04/9/2014 được giao kết giữa Ngân hàng với chị Nguyễn Thị Kiều O đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, chị Nguyễn Thị Kiều O đã thanh toán cho Ngân hàng được 05 lần là 23.600.000đồng. Kể từ ngày 30/12/2016 đến thời điểm Ngân hàng khởi kiện, chị Nguyễn Thị Kiều O không thanh toán tiếp số tiền nợ đến hạn, như vậy chị Nguyễn Thị Kiều O đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Số tiền nợ và quá trình trả nợ cũng được chị Nguyễn Thị Kiều O thừa nhận nên đây là tình tiết chứng cứ không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Kiều O phải trả số tiền nợ là 28.052.000đồng; trong đó: tiền nợ gốc 17.628.740đồng; tiền nợ lãi 10.423.260đồng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do "Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng" số 20140903 – 500002 - 0143 ngày 04/9/2014 không thỏa thuận về lãi quá hạn nên để bảo đảm quyền lợi của bên được thi hành án, trong trường hợp này bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

[5] Đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kiều O đề nghị Ngân hàng cho trả dần số nợ trên mỗi tháng 500.000đồng nhưng Ngân hàng không đồng ý nên không có cơ sở chấp nhận.

[6] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An là phù hợp.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kiều O phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc chị Nguyễn Thị Kiều O có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền còn nợ phát sinh từ đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20140903-500002-0143 ngày 04/9/2014 là 28.052.000 (hai mươi tám triệu không trăm năm mươi hai nghìn) đồng; trong đó: tiền nợ gốc 17.628.740 (mười bảy triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm bốn mươi) đồng và tiền nợ lãi 10.423.260 (mười triệu bốn trăm hai mươi ba nghìn hai trăm sáu mươi) đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kiều O phải chịu 1.402.600 (một triệu bốn trăm lẻ hai nghìn sáu trăm) đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 701.000 (bảy trăm lẻ một nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009625 ngày 27/6/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

4. Ngân hàng TMCP V và chị Nguyễn Thị Kiều O vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- CCTHA DS thị xã Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hiền